## TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

# KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



## ĐỒ ÁN QUẢN LÝ NGHIỆP VỤ

## Đề tài

## Quy Trình Đặt Thức Uống

## Cán bô hướng dẫn:

Sinh viên thực hiên:

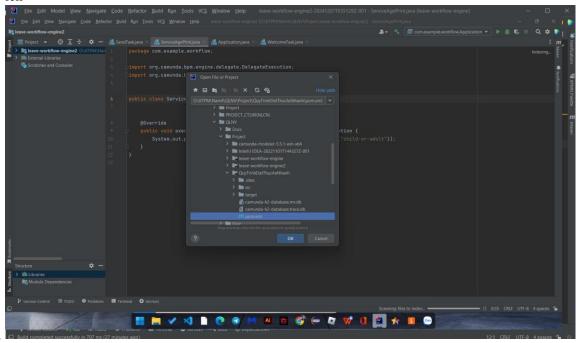
TS. Nguyễn Công Danh

Nhóm: CT46001

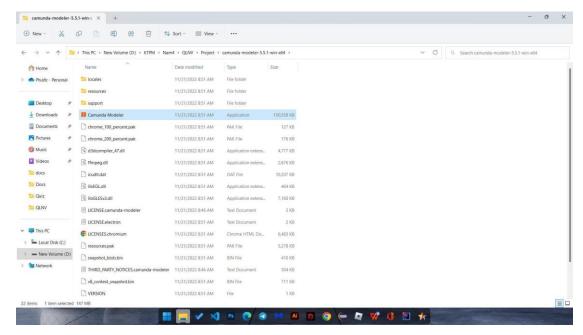
Trần Phi Nhựt

B2110092

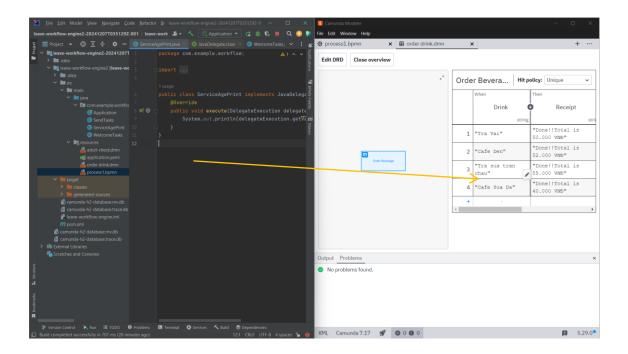
 $1.\ {\rm M}$ ở Intelli<br/>J ${\rm IDEA}$ được sao chép từ thư mục "leave-workflow-engine<br/>2" rùi mở pom.xml lên

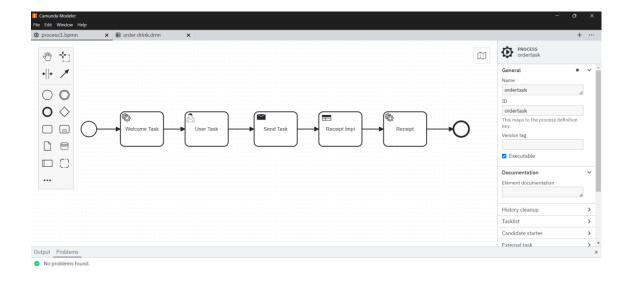


#### Mở Camunda Modeler lên để thiết kế quy trình



Vào chọn file process.bpmn kéo đến ứng dụng Camunda Modeler





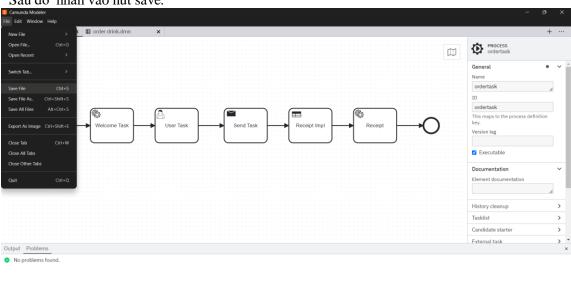
Thay đổi tên và ID như sau:

Name = "ordertask"

XML Camunda 7 🖋 🕨 🕲 0 📵 0

ID = "odertask"

Sau đó nhấn vào nút save.

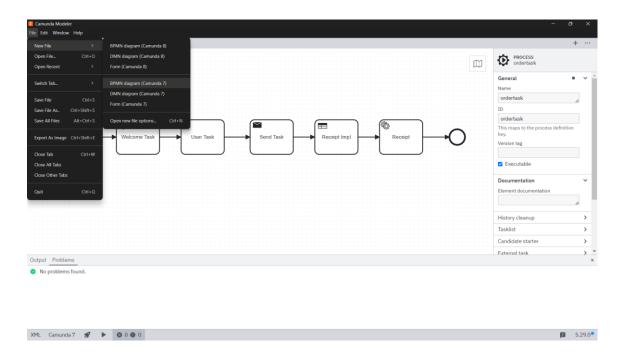


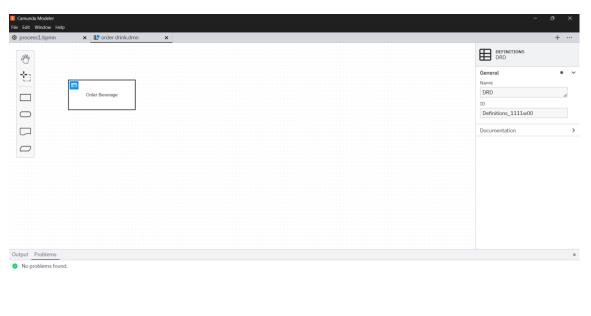
3. Thiết kế DMN tron Camunda Modeler

XML Camunda 7 🎻 🕨 🕲 0 💿 0

Tạo file DMN mới bằng cách: File > New File > DMN diagram (Camunda Platform 7).

**5.29.0** 





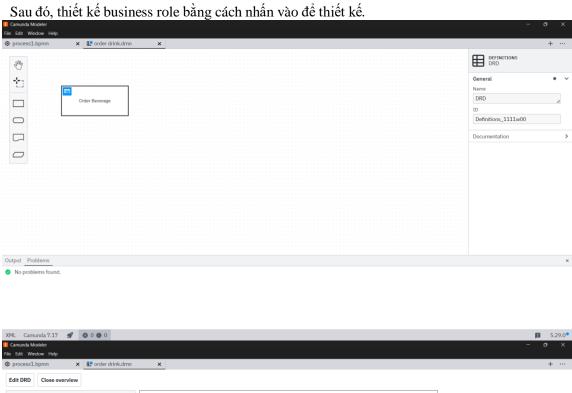
**5.29.0** 

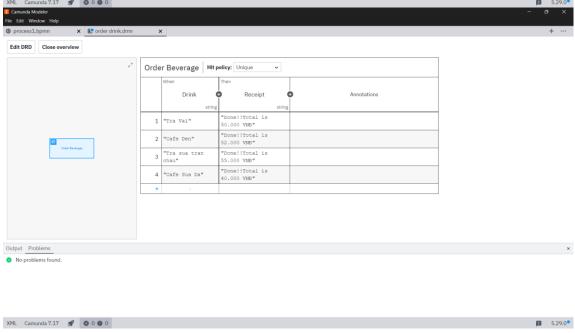
Sau đó tùy chỉnh lại tên và ID như sau:

Name = "Order Beverage"

ID = "Order Beverage"

XML Camunda 7.17 🖋 😵 0 🕕 0





Bắt đầu thiết kế:

Khách hàng lựa chọn thức uống bằng nhập vào trường": Drink

Có các loại thức uống: Tra Vai, Cafe Den . Cuối cùng là biên nhận hóa đơn thành tiền của khách hàng phải trả.

Order Beverage   Hit Policy: Unique			
	When	Then	
	Drink	Receipt	Annotations
	string	string	
1	"Tra Vai"	"Đơn hàng đã xong!! Tổng cộng là 50.000"	-
2	"Cafe Den"	"Đơn hàng đã xong!! Tổng cộng là 40.000"	-

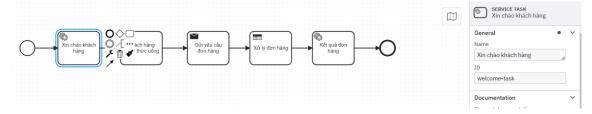
Chi tiết các trường nhập và kết quả của bản thiết kế:

- Label of the input (input name): "Drink"
- Expression: "drink" (must not empty)
- Expression Language: "feel"Input Variable: "drink"
- Type: "string
- Sau đó nhấn vào save. Đặt tên là OrderBeverage

Thay đổi một số thông tin của bảng BPMN:

Name = "Xin chào khách hàng"

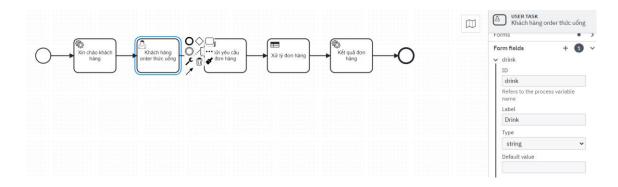
ID = "welcome-task"



#### Thêm 1 trường nhập vào:

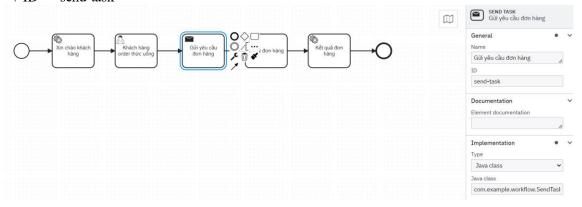
#### Drink:

- + ID = "drink"
- + Label = "drink"
- + Type = "string"



#### Thay đổi tên và ID:

- + Name = "Gửi yêu cầu đặt hàng"
- + ID = "send-task"

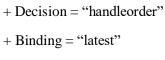


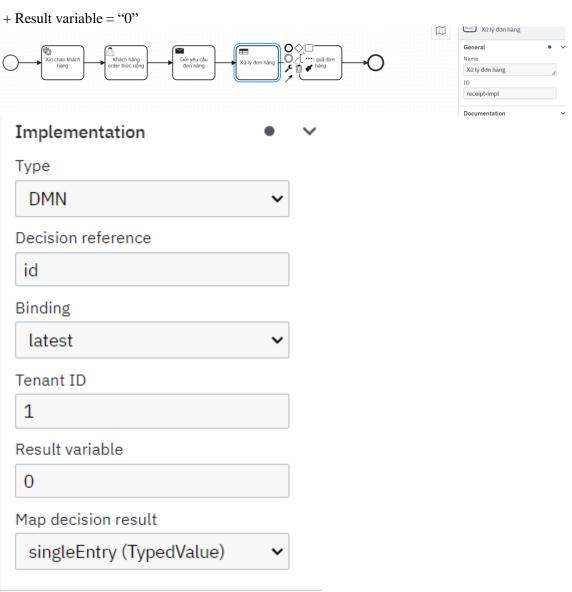
### Một số thay đổi:

- + Name = "Xử lý đơn hàng"
- + ID = "receipt-impl"

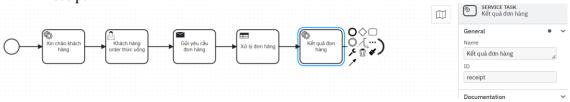
#### Implementation:

+ Type = "DMN"

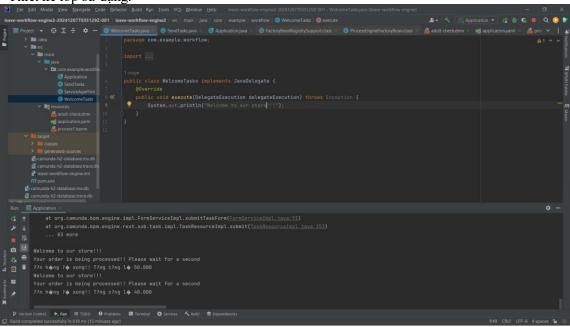


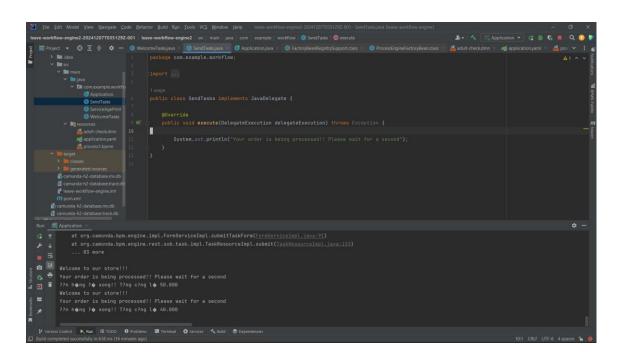


- + Name = "Kết quả đặt hàng"
- + ID = receipt

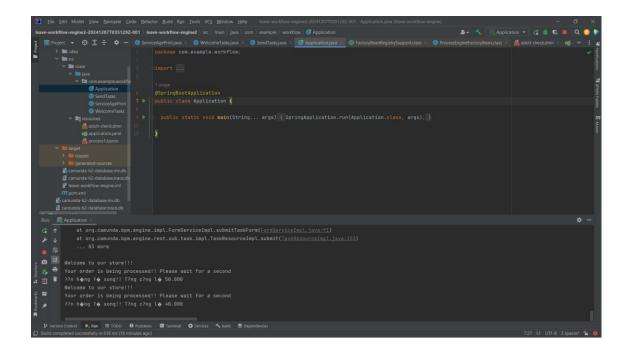


Thiết kế lớp sử dụng:

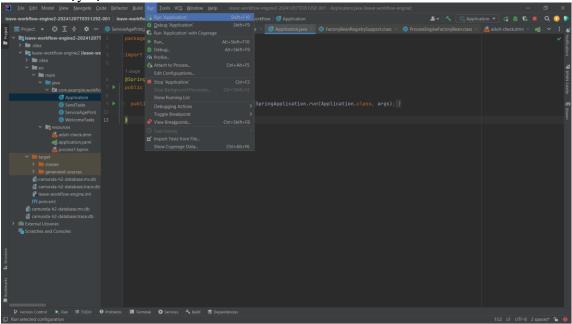


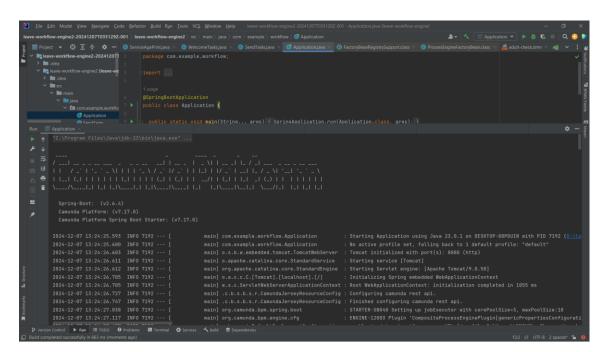


```
| Dec Ent Model | New | Estimates | Gode | Briston | Brist | Run | Dook VG | Brodow | Briston | Brist | Run | Dook VG | Run | Dook VG | Run | Dook VG | Run | Run | Dook VG | Run |
```



4. Khởi chạy dự án



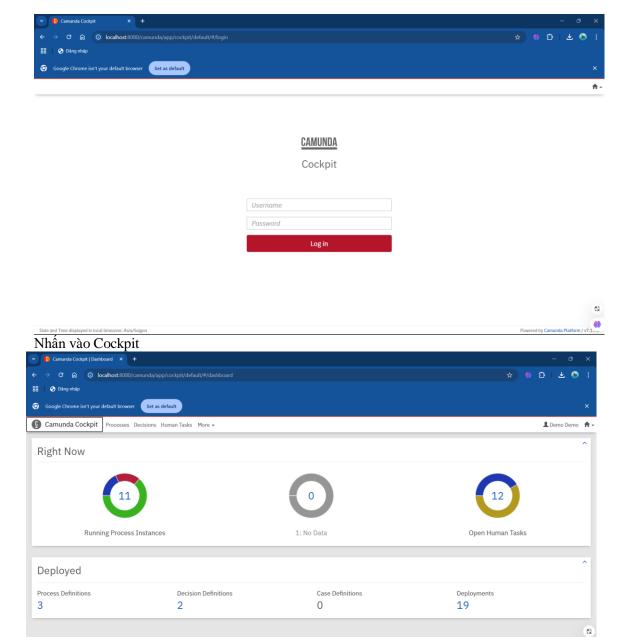


Truy cập vào URL <a href="http://localhost:8080/">http://localhost:8080/</a>

Sau đó nhập:

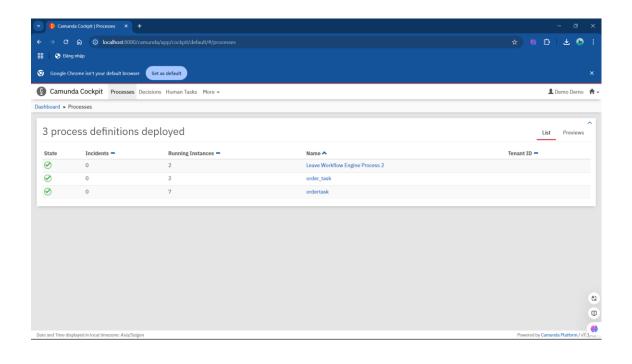
Username: demo

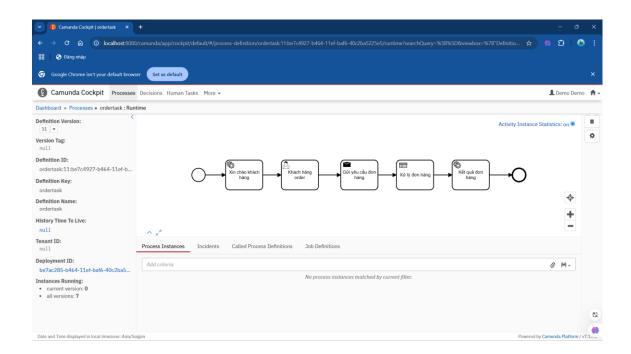
Password: demo

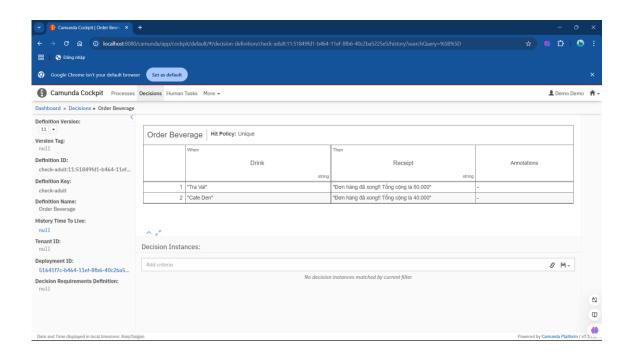


Φ

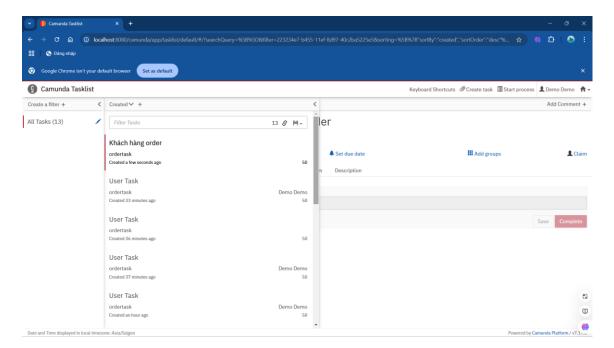
Chúng ta có thể thấy Quy trình ordeertask đã được tải lên







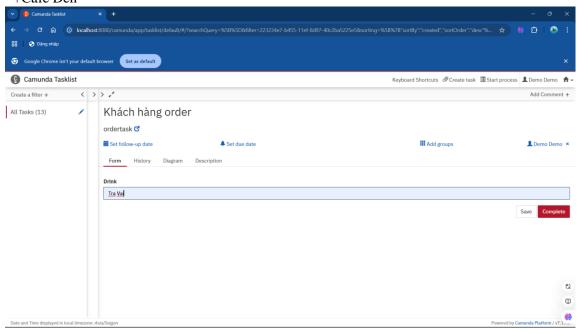
#### 5. Thực hiện quy trình

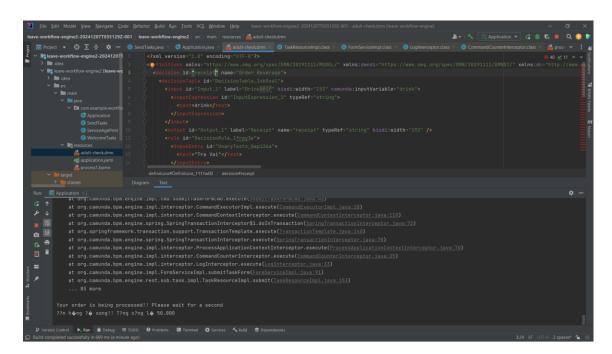


#### Dữ liệu được sử dụng:

+ Tra Vai

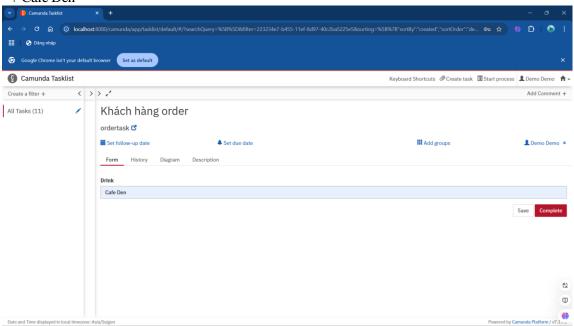
#### +Café Den

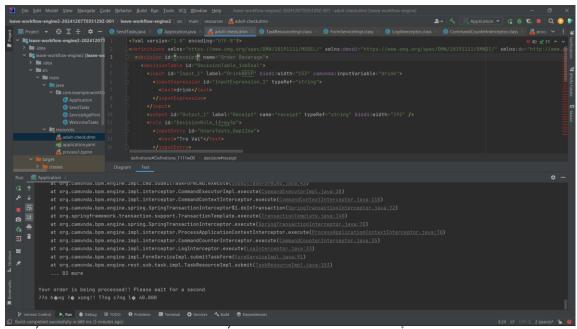




#### Dữ liệu được sử dụng:

+ Café Den





Đã kết thúc 2 Quy trình đặt hàng và kết quả của 2 quy trình được hiển thị.